

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Hòa Bình.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1660/CT-TTHT ngày 05/8/2014 báo cáo, bổ sung hồ sơ liên quan đến vướng mắc nêu tại công văn số 1367/CT-TTHT ngày 02/07/2014 của Cục Thuế tỉnh Hòa Bình đề nghị hướng dẫn về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với Công ty TNHH Thành Luân. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về ưu đãi thuế TNDN:

Tại điểm 1c, mục V phần B Thông tư số 18/2002/TT-BTC ngày 20/2/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 26/2001/NĐ-CP ngày 04/6/2001 và Nghị định số 30/1998/NĐ-CP ngày 13/5/1998 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thuế TNDN hướng dẫn:

“c) Đối với các dự án đầu tư mới thuộc các lĩnh vực, ngành nghề, địa bàn ưu đãi đầu tư được áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

- Nếu dự án đầu tư thuộc lĩnh vực, ngành nghề ưu đãi đầu tư, đồng thời đầu tư vào huyện thuộc vùng dân tộc thiểu số miền núi và hải đảo, vùng có khó khăn khác theo quy định của Chính phủ được hưởng mức thuế suất 20%...”

Tại điểm 1a, mục I phần Đ Thông tư số 18/2002/TT-BTC nêu trên hướng dẫn.

“1. Miễn thuế, giảm thuế đối với cơ sở sản xuất trong nước mới thành lập.

a) Cơ sở sản xuất trong nước mới thành lập được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 2 năm đầu, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong thời gian 2 năm tiếp theo. Trường hợp cơ sở sản xuất thành lập ở miền núi, hải đảo và vùng có khó khăn khác thời gian giảm thuế được kéo dài thêm 2 năm nữa.”

Tại khoản 5, Điều 36 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thuế TNDN quy định:

“5. Được miễn thuế 02 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 08 năm tiếp theo đối với cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư tại địa bàn quy định tại Danh mục C và cơ sở kinh doanh di chuyển đến địa bàn quy định tại Danh mục C Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.”

Tại khoản 2, khoản 3 Điều 50 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP nêu trên quy định:

“2. Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp Giấy phép đầu tư và các cơ sở kinh doanh trong nước đã được cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư thì tiếp tục được hưởng các ưu đãi về thuế ghi trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư. Trường hợp, các mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp ghi trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu

tư thấp hơn mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định này thì cơ sở kinh doanh được hưởng các mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định này cho thời gian ưu đãi còn lại...

3. Việc giải quyết những tồn tại về thuế, quyết toán thuế, miễn, giảm thuế và xử lý vi phạm hành chính về thuế thu nhập doanh nghiệp trước ngày 01 tháng 01 năm 2004 được thực hiện theo quy định tương ứng trong các văn bản pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật về đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, pháp luật về khuyến khích đầu tư trong nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác đã ban hành trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.”

Theo báo cáo của Cục Thuế tại công văn số 1367/CT-TTHT và công văn số 1660/CT-TTHT nêu trên thì: Công ty TNHH Thành Luân thành lập ngày 24/06/2003 là cơ sở sản xuất trong nước mới thành lập đáp ứng điều kiện ưu đãi địa bàn (miền núi, hải đảo theo Danh mục C kèm theo Nghị định số 51/1999/NĐ-CP) được hưởng ưu đãi miễn 2 năm và giảm 50% trong thời gian 04 năm tiếp theo và không đáp ứng điều kiện được hưởng thuế suất thuế TNDN 10%; ngoài ra tại các công văn nêu trên Cục Thuế không nêu rõ Công ty TNHH Thành Luân có đáp ứng các điều kiện khác để được hưởng ưu đãi về thuế suất thuế TNDN theo quy định hay không. Căn cứ các quy định nêu trên, do ưu đãi tại Nghị định 164/2003/NĐ-CP cao hơn so với ưu đãi quy định tại thời điểm Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nếu Công ty đang trong thời gian được hưởng ưu đãi miễn giảm thuế TNDN theo văn bản quy phạm pháp luật về thuế tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thì được hưởng ưu đãi về thuế TNDN cho thời gian ưu đãi còn lại căn cứ theo điều kiện thực tế đáp ứng theo quy định của pháp luật về thuế.

2. Về việc xử lý của Kiểm toán Nhà nước.

Tại khoản 3, Điều 64 Luật Kiểm toán Nhà nước quy định về quyền của đơn vị được kiểm toán như sau:

“3. Thảo luận, giải trình bằng văn bản về những vấn đề được nêu trong dự thảo báo cáo kiểm toán nếu xét thấy chưa phù hợp.”

Đề nghị Cục Thuế căn cứ vào điều kiện thực tế đáp ứng, văn bản pháp luật về thuế TNDN qua các thời kỳ để xác định ưu đãi thuế TNDN đối với Công ty TNHH Thành Luân. Trường hợp Công ty TNHH Thành Luân thấy kiến nghị của cơ quan Kiểm toán Nhà nước còn chưa phù hợp thì Cục Thuế đề nghị Công ty TNHH Thành Luân có báo cáo giải trình với cơ quan Kiểm toán Nhà nước để được xem xét giải quyết theo quy định của Luật Kiểm toán Nhà nước.

Tổng cục Thuế thông báo Cục Thuế tỉnh Hòa Bình biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCT Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Công ty TNHH Thành Luân (Đ/c: xóm Trúc Sơn, xã Toàn Sơn, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình);
- Vụ PC-BTC;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu VT, CS (3b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nguyễn Quý Trung